

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2024/HS-ST
Ngày 22/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tăng Tài Thủ

2. Ông Lê Hồng Vũ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hải L, sinh năm: 1986; Giới tính: Nam; Đăng ký thường trú: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Lê Văn D, sinh năm: 1956 (chết); con bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1957 (sống); Vợ: Hà Thị N, sinh năm: 1984; Con ruột có 01 người, sinh năm 2006; Tiền sự: Chưa; Tiền án: 01 lần. Vào ngày 27/02/2018, bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt xét xử 07 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 27/4/2022. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2024 tại Nhà tạm giữ Công an quận T.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua bạn bè giới thiệu, bị cáo Lê Hải L nhiều lần mua ma túy của người tên T (không rõ họ, tên và địa chỉ) và vào khoảng 07 giờ ngày 29/5/2024, bị cáo điện thoại cho T mua 100.000 đồng ma túy mục đích để sử dụng. T hẹn bị cáo đến trường học bỏ hoang gần cầu B thuộc khu vực T, phường T, quận T nhận ma túy để trong bao thuốc lá dưới lộ cặp trường học. Sau đó, bị cáo đi bộ từ nhà đến địa điểm hẹn lấy ma túy trong bao thuốc lá và để 100.000 đồng vào bao thuốc lá đặt lại vị trí cũ. Sau khi

nhận được gói ma túy bị cáo mang về nhà chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 gói nilon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể không màu; 01 điện thoại di động cảm ứng màu hồng, hiệu OPPO; 01 hột quẹt gas và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định số 142/KL-KTHS ngày 05/6/2024 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1711 gam.

Tại Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt truy tố bị cáo Lê Hải L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a, c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Hải L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong số 142/KL-KTHS ngày 05 tháng 6 năm 2024 của phòng K Công an thành phố C có chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

+ 01 (một) hột quẹt gas đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại cảm ứng, màu hồng, màn hình trầy đã qua sử dụng của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Đối với người tên T, sau khi bị cáo điện thoại cho T, bị cáo Lý xóa số điện thoại và không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành làm việc được.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và chỉ nói lời sau cùng: bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về nhà lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Bị cáo Lê Hải L là đối tượng nghiện ma túy, ngày 29/5/2024 bị cáo có hành vi cất giấu ma túy để sử dụng và theo bị cáo khai đã sử dụng điện thoại di động cảm ứng màu hồng hiệu OPPO điện thoại cho T (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua ma túy với giá 100.000 đồng và bị cáo đã đến điểm hẹn là trường học bỏ hoang gần cầu B thuộc khu vực T, phường T, quận T nhận ma túy đem về nhà mục đích để sử dụng và bị lực lượng chức năng bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Tại kết luận giám định số: 142/KL-KTHS ngày 05/6/2024 của Phòng K Công an thành phố C đã kết Luận tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1711 gam. Ngoài ra, bị cáo còn có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy (theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017) chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

.....

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tình chất, mức độ của hành vi phạm tội: bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, có sức khỏe nhưng không chịu phấn đấu sống lành mạnh và có ích, lại tiêm nhiễm thói hư tật xấu, sa đà vào nghiện ngập ma túy, bị cáo bất chấp quy định của pháp luật tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân.

Bị cáo từng bị Toà án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tuyên phạt 07 năm tù 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 05/2018/HSST ngày 27/02/2018. Đến ngày 27/4/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo phải biết ăn năn hối cải, sửa đổi bản thân thành người tốt sống có ích, nhưng bị cáo không sửa đổi mà xem thường pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo thực hiện rất nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Ngoài ra, ma túy còn là hiểm họa, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức, lối sống; ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, sức khỏe, sự phát triển nòi giống của dân tộc và đời sống văn hóa lành mạnh của nhân dân; đồng thời cũng là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội khác. Do đó, mức hình phạt dành cho bị cáo phải nghiêm tương xứng với

tính chất mức độ, hành vi phạm tội để đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ khi lượng hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a, c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Tuyên xử:** Bị cáo Lê Hải L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Bị cáo Lê Hải L **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 29/5/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong số 142/KL-KTHS ngày 05 tháng 6 năm 2024 của phòng K Công an thành phố C có chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

+ 01 (một) hộp quẹt gas đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại cảm ứng, màu hồng, màn hình trầy đã qua sử dụng của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

(Vật chứng tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận T theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T với Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt ngày 01/8/2024).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- VKSND TP.Cần Thơ.
- Công an quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA DS quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Ngọc Hạnh